



# Đều mang dáng hình Tổ quốc?

■ AN YẾN - PHẠM THỊNH (thực hiện)

*Được biết, bài thơ “Tổ quốc” được ông sáng tác ngay sau khi dự lễ Quốc khánh 2/9/2015, hẳn đó là cảm xúc dâng trào khi ôn lại những trang sử vẻ vang của dân tộc trong ngày trọng đại của đất nước?*

Bài thơ được viết đúng dịp kỷ niệm 70 năm ngày Quốc khánh 2/9. Hôm đó, tôi ngồi ở quảng trường Ba Đình, trước lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Khi nghe tiếng Quốc ca cất lên và lá Quốc kì tung bay, rồi tiếp đó là các khối diễu binh, diễu hành, tôi xúc động, bồi hồi nghĩ về lịch sử hàng ngàn năm của dân tộc.

Đất nước ta, từ thuở hồng hoang đã

nằm bên Biển Đông quanh năm sóng vỗ. Các nhà nghiên cứu sau này gọi đó là địa chiến lược, địa kinh tế...Có phải vì vậy mà dân tộc ta luôn bị ngoại bang nhòm ngó, thèm khát?

Một dân tộc suốt hàng ngàn năm phải đương đầu với những cuộc chiến tranh lớn nhỏ, phần lớn bắt đầu từ biển, từ biên giới phía Bắc. Biết bao cuộc chiến đấu anh dũng, nhiều mất mát hy sinh để bảo vệ từng tấc đất của cha ông. Một dân tộc mà máu, mồ hôi, nước mắt của những người mẹ, người vợ, người em không sóng biển nào so nổi; những núi Vọng Phu, những “Chinh phụ ngâm”, những “Cung oán ngâm khúc”...đi cùng năm tháng, oi hời bên

núi những đứa trẻ...

Những sông Như Nguyệt, Bạch Đằng, Hồng Hà, những Hàm Tử Quan, Chi Lăng, Đống Đa, Rạch Gầm, Xoài Mút, Gạc Ma...đều chói ngời sắc đỏ anh hùng và xương máu tiền nhân.

Ngay cả bây giờ, dân tộc ấy vẫn chưa thực sự có nền hòa bình bền vững. Hoàng Sa đang nằm trong tay kẻ khác, Trường Sa vẫn ngày đêm bị đe dọa, Biển Đông đang bị làm le thõn tính.

Dường như những trận bão lũ, cuồng phong từ bên ngoài luôn thổi rạt trên dải đất hình chữ S này. Hàng ngàn năm nay, người Việt luôn canh cánh, luôn khắc sâu tâm thế dựng nước đi





*Nhiều cựu sinh viên của ĐHQGHN đã và đang giữ những trọng trách quan trọng của đất nước, là những nhân vật chính trị - khoa học – văn hóa nghệ thuật có tầm ảnh hưởng lớn trong xã hội, và một trong số đó là TS. Nguyễn Thế Kỷ - Tổng Giám đốc Đài tiếng nói Việt Nam. Với nhà thơ Nguyễn Thế Kỷ, mỗi làng quê, ngọn núi, dòng sông trên dải đất này đều mang dáng hình Tổ quốc, đau đáu, thương yêu.*

đôi với giữ nước, câu thơ song hành với vó ngựa, cây bút đi kể với ngọn dáo, cây súng.

Những suy nghĩ và trần trở khắc khoải đó, là cảm xúc, là cái tứ để tôi viết nên bài thơ “Tổ quốc”.

*Bài thơ đưa người đọc đi dọc chiều dài đất nước, tấc đất nào, thôn ấp nào, ngọn núi nào, dòng sông nào, hòn đảo nào - dẫu nổi hay chìm, gần bờ hay giữa trùng khơi vạn dặm, cũng xứng đáng với hai từ anh hùng. Bài thơ - đứng như tên gọi - mang dáng hình Tổ quốc?*

Đất nước mình “Ào ạt mấy ngàn năm châu thổ/ Những bờ đê chắn lũ, ngăn thù/ Cùng bọc trứng các con

đi trăm ngã/ Vẫn thấm lòng dưa hấu chón đảo xa/ Ào ạt mấy ngàn năm... Thánh Gióng/ Mói lên ba đã giáp sắt, tre ngã/ Câu thơ thần nhuộm đỏ sông Như Nguyệt/ Đò Bạch Đằng cuốn cuộn sóng bể xa..”.

Ở một đất nước mà đứa trẻ mới lên ba như Thánh Gióng đã “buộc phải lớn” (hay mơ lớn nhanh như thổi) để mặc áo giáp sắt ra trận; những người lưu lạc nơi đảo xa như Mai An Tiêm vẫn trông dưa hấu đỏ thấm tình yêu với cội nguồn; mỗi địa danh Bạch Đằng, Như Nguyệt, Hiền Lương, Khâm Thiên, Sơn Mỹ, Thổ Chu, Vị Xuyên, Gạc Ma... là một biểu tượng anh hùng, một dáng hình Tổ quốc, gắn với những cuộc

chiến đấu anh dũng, nhiều hy sinh, gian khổ của cha ông.

Khi đọc bài thơ, mỗi người sẽ có những cảm nhận của riêng mình, nhưng mẫu số chung chính là Tổ quốc này, đất nước này, dáng hình này qua hàng nghìn năm mất mát đau thương và kiên cường, vẫn luôn vững chãi, kiêu hãnh trong tim mỗi người con đất Việt, dù họ sống trong nước hay ở nước ngoài.

Một hình ảnh khiến tôi ấn tượng sâu sắc, đó là hình tượng những người phụ nữ trong chiến tranh. Người đàn ông ra trận có thể ngã xuống giữa trận tiền, da ngựa bọc thây, “chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh”, nhưng người



chịu đau thương, hy sinh, mất mát lớn nhất, dai dẳng nhất, khắc khoải nhất, ấy là những người phụ nữ, những chinh phu.

Người chồng, người con, người cháu của họ ngã xuống nhưng với họ, họ phải sống, sống trong đợi chờ, hy vọng, sống để thờ chồng, thờ con, thờ cháu; chăm con thơ, nuôi cha mẹ, lo chuyện họ tộc, làng nước.

*Đường như hình ảnh người bà, người mẹ, người em noi hậu phương trong suốt những năm tháng cả dân tộc ra trận cũng là cảm hứng mà nhà thơ trần trở, vì trước đó trong bài “Trước nàng Tô Thị”, nhà thơ cũng từng nhắc tới điều này?*

Đúng, đó là điều khiến tôi trần trở, và

là một trong những cảm hứng để tôi sáng tác bài thơ “Trước nàng Tô Thị”. Cũng cần nói thêm rằng, cảm xúc, cảm hứng về Tổ quốc anh hùng, nhân dân vĩ đại còn trào dâng trong các sáng tác của tôi. Đó là các vở kịch hát “Mai Hắc Đế”, “Hùng Đông”, “Chuyện tình Khau Vai” hay các bài thơ “Trường Sa”, “Bảng khuâng Trường Sa”, “Vội Cần Thơ”, “Ga Sy”, “Chiều thu Hà Nội”, “Miền Trung ơi”..

Tôi không nghĩ nàng Tô Thị như là câu chuyện dân gian lưu truyền. Không hà có gì mà ở nơi biên ải phía bắc Tổ quốc lại có một bức tượng mẹ/vợ bỗng con chờ chồng. Với hình tượng ấy, tôi nghĩ đến ba khả năng: (1) “Chiều nao khói lửa mịt mù Ôm con nàng ngóng chinh phu cuối trời”; (2) “Hay từ đất khách xa

xôi/Vân thơ đi sứ rồi bồi niềm đau”; (3) “Hay nơi ngô vắng sông sâu/ Thương trường lỡ bước, vó câu bê bàng”.

Và khả năng rõ nhất, thuyết phục nhất, vẫn là cảnh tình của chinh phụ-chinh phu. Tất nhiên đây chỉ là theo suy đoán của người làm thơ, còn những người viết sử, những nhà nghiên cứu, họ có thể có căn cứ, lập luận khác.

*Sinh ra khi đất nước đang ở những năm tháng đau thương của cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc, trên mảnh đất miền Trung bị bom đạn cày xới dử dội và ác liệt, chúng kiến những mất mát, hy sinh, đó có phải lý do khiến ông kết thúc bài thơ bằng hình ảnh khao khát hoà bình, nhân ái?*

Tôi nghĩ, ước mơ hòa bình, nhân ái là



khát vọng chung của loài người. Nhất là những dân tộc đi qua những cuộc chiến tranh ác liệt, nhiều đốn đau, hy sinh, mất mát.

Chiến tranh chỉ là tham vọng của những kẻ buồn sủng, những nhà cầm quyền khát máu, còn nhân dân, không bao giờ thích chiến tranh cả. Vì người mất mát nhiều nhất, chính là nhân dân. Họ phải chịu nhiều đau thương khi người chồng, người con, người cha, người thân yêu của mình ra trận không hẹn ngày về. Họ sống trong cảnh cô đơn, cơ cực, nom nớp lo sợ, không một ngày bình yên.

Trong bài thơ "Tổ quốc", bốn câu kết là nỗi niềm đau đáu của những người con đất Việt, là khát khao hòa bình đến cháy bỏng: "Ôi Tổ quốc, biên cương chua yên giấc/ Đêm quận lòng máu thịt Hoàng Sa/ Ngày đỏ mắt Trường Sa giông bão/ Lại bút, guom, giữ cõi xây nhà".

*Không chỉ bài thơ "Tổ quốc", trong rất nhiều sáng tác của ông, dường như cảm hứng xuyên suốt là cảm hứng dân tộc, cảm hứng yêu nước, hay nói rộng hơn, những bài thơ ấy - là lòng yêu nước trong thời bình?*

Tôi may mắn khi đến tuổi trưởng thành thì chiến tranh vừa kết thúc, nhưng tuổi thơ tôi là những năm tháng gắn liền với bom đạn ác liệt. Hình ảnh làng quê xơ xác, hoang tàn khi Mỹ ném những loạt bom đầu tiên ở miền Bắc mà quê tôi đã phải hứng chịu đã in sâu vào kí ức tuổi thơ tôi.

Ngày ấy, trong hiểu biết non nớt của tôi là tiếng gầm rú của máy bay, là sức tàn phá khủng khiếp của bom đạn, là những cái chết đau thương của bao người thân yêu. Năm này qua tháng khác, đến bom đạn, dường như cũng trở thành chuyện cơm bữa nên quen dần, máy bay đến, ném bom cũng không còn quá sợ như trước đó.

Rồi tôi còn nhớ hình ảnh từng đoàn quân vào miền Nam chiến đấu, đi qua ngôi làng nhỏ, ngủ lại một đêm, vài ba đêm ở nhà tôi, vừa kịp làm quen thì hôm sau, vài bữa sau các chú đã hành quân ra trận...Lớp học của chúng tôi, chỉ một đêm bom Mỹ thả, trở thành trạm cứu thương dã chiến, bao nhiêu chú thương binh, liệt sỹ nằm la liệt. Máu các chú đổ cả nền nhà lớp học. Những kỷ niệm ấy mãi ám ảnh tôi, theo tôi suốt cuộc đời.

Cứ thế, những câu chuyện về một thời đạn lửa, về những chàng thanh niên mặc áo lính bước vào chiến trường lòng không chút sợ hãi đã hình thành trong tôi cảm xúc về đất nước, về con người, về lòng biết ơn... Và đến ngày hôm nay, bao niềm chất chứa ấy trở về trong những bài thơ của tôi.

*Xin cảm ơn ông về những chia sẻ!*

## TỔ QUỐC

*Nếu có thể đo xương máu tiền nhân*

*Trường Sơn ngút ngàn đề gì sơ được*

*Bao người mẹ, người vợ, người em - nước mắt*

*Hồng Hà, Cửu Long đâu thể sánh cùng*

*Bão trường chinh ào ạt mấy ngàn năm...*

*Ào ạt mấy ngàn năm châu thổ*

*Những bờ đê chắn lũ, ngăn thù*

*Cùng bọc trủng các con đi trăm ngã*

*Vẫn thấm lòng dưa hấu chốn đảo xa*

*Ào ạt mấy ngàn năm... Thánh Gióng*

*Mới lên ba đã giáp sắt, tre gà*

*Câu thơ thân nhuộm đỏ sông Như Nguyệt*

*Đỏ Bạch Đằng cuộn cuộn sóng bể xa*

*Mấy ngàn năm... Vọng Phu xứ Bắc*

*Phụ Tử bụi ngùi doi đất trời Nam*

*Những cuộc chia ly, những vành khăn trắng*

*Chẳng người ngoại dù xác giặc chất chồng*

*Chẳng thể dịu nỗi Rạch Gầm, Xoài Mút*

*Hiên Lương, Khâm Thiên, Sơn Mỹ, Thổ Chu*

*Máu Vị Xuyên, Gạc Ma bầm chát*

*Vạn nghĩa trang hương khói nguyện cầu*

*Ôi Tổ quốc, biên cương chua yên giấc*

*Đêm quận lòng máu thịt Hoàng Sa*

*Ngày đỏ mắt Trường Sa giông bão*

*Lại bút, guom giữ cõi, xây nhà.*